

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 180/2023/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2023, giữa;

Nguyên đơn: Anh **Lê Văn C**, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Thôn LQ, xã KS, huyện GL, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Bích Ng**, sinh năm 1996.

HKTT: Thôn LQ, xã KS, huyện GL, thành phố Hà Nội

Chỗ ở: Thôn BT, xã DQ, huyện GL, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê Văn C, sinh năm 1989 và chị Nguyễn Thị Bích Ng, sinh năm 1996.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh C và chị Ng thống nhất xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Lê Duy Kh, sinh ngày 17/8/2018. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận anh C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Kh.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh chị thống nhất thỏa thuận chị Ng cấp dưỡng nuôi cháu Kh 1.000.000đ (một triệu đồng)/tháng kể từ tháng 5/2023 cho đến khi cháu Kh thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có quyết định mới của Tòa án.

Chị Ng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, công sức, nợ:** Anh C và chị Ng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí sơ thẩm:** Anh Lê Văn C tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm. Được đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh C đã nộp theo Biên lai thu số AA/2020/0074412 ngày 15/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện GL. Anh C đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Viện KSND huyện GL;
- Các đương sự;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN